

ĐÀO TẠO NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM - THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ BÀI HỌC

TS Nguyễn Thị Thanh
Email: Nguyenthanh.llct@vamaru.edu.vn
Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam luôn chú trọng phát triển công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, coi đây là nhiệm vụ chiến lược nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và hội nhập quốc tế. Thực tiễn triển khai hoạt động này đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Bài báo tập trung phân tích hai nội dung chính: (i) Thực tiễn công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; và (ii) Các bài học rút ra từ thực tiễn.

Từ khóa: Đào tạo, nhân lực chất lượng cao, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

TRAINING HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES AT VIETNAM MARITIME UNIVERSITY – PRACTICES AND LESSONS LEARNED

Master Nguyen Thi Thanh
Email: Nguyenthanh.llct@vamaru.edu.vn
Vietnam Maritime University

Abstract: In recent years, Vietnam Maritime University has prioritized the development of high-quality human resource training as a strategic task to meet the requirements of higher education reform and international intergration. In practice, the implementation process has yielded significant achievements. This paper focuses on two main aspects: (i) The practice of training high-quality human resources at Vietnam Maritime University; and (ii) lessons learned from this practice.

Keywords: Training, high quality human resources, Vietnam Maritime University

Nhận bài: 16/07/2025

Phản biện: 16/08/2025

Duyệt đăng: 21/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giai đoạn 2020-2024 là giai đoạn công tác đào tạo Đại học phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách. Đây là giai đoạn mà Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018 (Luật số 34/2018/QH14) và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP (Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học) bắt đầu có hiệu lực. Thách thức đi kèm với những cơ hội phát triển, các trường đại học nếu biết tận dụng cơ hội thì hoàn toàn có thể vươn lên mạnh mẽ trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong bài báo, tác giả tập trung vào tìm hiểu về hoạt động đào tạo nguồn

nhân lực chất lượng cao (hệ chính quy) tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trên phương diện thực tiễn triển khai và bài học kinh nghiệm rút ra.

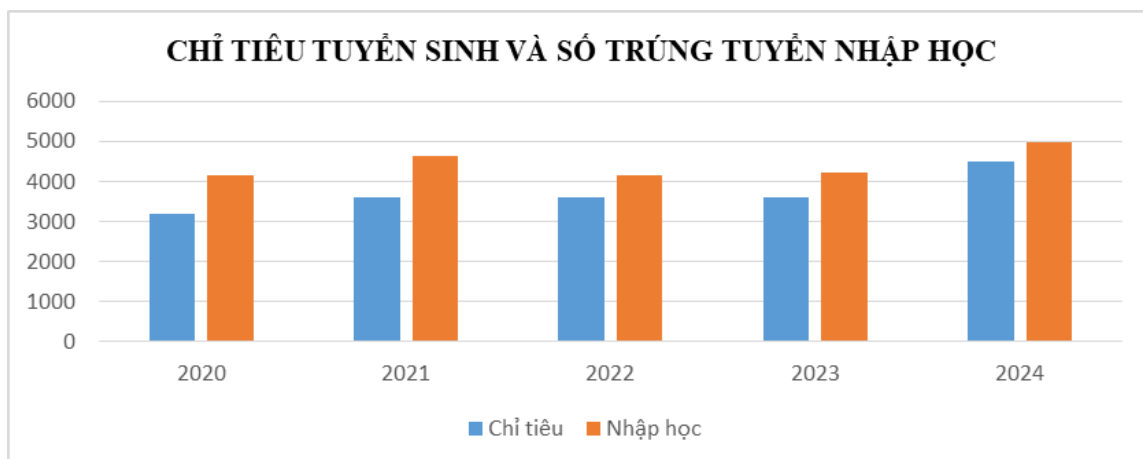
II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực tiễn công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

2.1.1. Những thành tựu đạt được

Quá trình thực hiện đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thời gian qua đã đạt được những thành tựu to lớn.

* Đối với công tác tuyển sinh



Hình 1. Chỉ tiêu tuyển sinh ĐHCQ và số trúng tuyển nhập học
(Nguồn: Báo cáo tại Hội nghị Bộ môn - Phòng Đào tạo Trường ĐHHVN)

Công tác tuyển sinh Đại học chính quy giai đoạn 2020-2024 của Nhà trường đã có những sự thay đổi rõ rệt. Chỉ tiêu tuyển sinh và số sinh viên trúng tuyển nhập học tại trường qua các năm lần lượt là: 3.200-4.144, 3.600-4.643, 3.600-4.162, 3.600-4.220, 4500-4966. Bên cạnh đó, điểm trúng tuyển theo phương thức 1 (xét tổ hợp điểm thi THPT) cũng đã tăng lên. Qua các năm lần lượt là: 18,78-21,42-22,19-22,26-23,19. Với điểm trúng tuyển trung bình trên 23 điểm, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đã được vào nhóm các trường đại học có điểm trúng tuyển cao hàng đầu Việt Nam. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng về mặt học thuật và thực tiễn, là tiền đề để cải tiến chất lượng đào tạo của Nhà trường.

* Về công tác xây dựng và quản lý chương trình đào tạo

Nhà trường đã áp dụng phương pháp tiếp cận CDIO trong quá trình xây dựng các chương trình đào tạo đại học, liên tục hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục. Toàn bộ các chương trình đào tạo tham gia kiểm định theo các tiêu chuẩn AUN-QA, tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đều được đánh giá cao. Chương trình đào tạo được thiết kế đáp ứng chuẩn đầu ra theo một quy trình khoa học chặt chẽ, đáp ứng các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn

chương trình đào tạo. Các chương trình đào tạo được kiểm định theo ngành và chuyên ngành về cơ bản đã đạt chỉ tiêu mà Nhà trường đề ra.

* Về công tác quản lý học tập và giảng dạy

Công tác chuyển đổi số trong các hoạt động đào tạo của Nhà trường được triển khai liên tục trong các năm gần đây. Năm 2020-2022: Chuyển sang đào tạo trực tuyến do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Năm 2022: Thu hồ sơ đăng ký xét tuyển, khai báo hồ sơ sinh viên, đóng học phí nhập học trực tuyến; Nâng cấp phân hệ Cố vấn học tập. Năm 2023: Triển khai Cổng một cửa cho sinh viên đại học chính quy; Thí điểm đào tạo trực tuyến các học phần Anh văn cơ bản. Năm 2024: App VMU Connect, VMU Student kết nối với phụ huynh được triển khai; Thu học phí qua mã QR; Thí điểm đào tạo trực tuyến với một số học phần của hệ vừa làm vừa học. Nhiều ứng dụng phục vụ công tác quản lý đã được triển khai thành công.

Kết quả học tập của sinh viên giai đoạn đầu Covid-19 do giảng viên và sinh viên chưa quen với việc giảng dạy, học tập trực tuyến nên tỷ lệ đạt Xuất sắc, Giỏi còn thấp. Sau dịch Covid-19, do mới quay trở lại hình thức đào tạo trực tiếp nên kết quả học tập kỳ II năm học 2021-2022 cũng xuống thấp. Kết quả đào tạo đã tăng lên khi hoạt động đào tạo được ổn định trở lại.

Bảng 1. Xếp loại kết quả học tập giai đoạn 2020-2024

Đvt: %

Năm học	Học kỳ	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
2019-2020	1	5.14	10.85	33.11	20.34	28.67
	2	7.60	14.39	31.27	16.58	26.79
2020-2021	1	6.10	12.64	30.12	19.20	28.49
	2	5.70	13.02	36.89	19.22	21.67
2021-2022	1	8.73	18.17	38.19	16.18	15.47
	2	6.50	11.40	27.28	17.19	34.46
2022-2023	1	7.86	14.16	29.71	17.12	27.54
	2	14.22	14.26	27.33	14.62	24.53
2023-2024	1	9.98	15.69	31.59	16.98	24.29
	2	15.27	16.04	27.30	14.12	25.43

(Nguồn: Báo cáo tại Hội nghị Bộ môn - Phòng Đào tạo Trường DHHHVN)

Theo thống kê ở bảng trên có thể thấy tỷ lệ sinh viên xếp loại Xuất sắc và Giỏi tăng lên, còn tỷ lệ Trung bình, Yếu đã giảm. Trong điều kiện hoạt động đào tạo được triển khai ổn định trong thời gian dài, với nỗ lực của giảng viên, sinh viên, việc đôn đốc sát sao của các Khoa/Viện, Bộ môn, điểm trúng tuyển đầu vào tăng lên, tăng cường các hoạt

động kết nối và phục vụ cộng đồng... kết quả học tập của sinh viên đã được cải thiện rõ rệt.

* Những đóng góp vào đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ

Nhà trường hiện đang đào tạo 49 chương trình Đại học chính quy, 17 chương trình cao học, 8

chương trình nghiên cứu sinh kinh tế biển với tổng 17.000 sinh viên. Trường nằm trong top 15 trường có kết quả kiểm định tốt nhất trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Có 4 chương trình đào tạo được cấp chứng nhận đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn AUN-QA của Mạng lưới các trường Đại học Đông Nam Á-AUN và 08 chương trình đào tạo được cấp chứng nhận bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường xếp hạng thứ 4 về chỉ số nghiên cứu nội lực; đứng thứ 18 về chỉ số trích dẫn trung bình; đứng thứ 27 về chỉ số bài báo trung bình trên giảng viên và đứng thứ 26 về chỉ số quy mô công bố... Sản phẩm khoa học của nhiều đề tài đã và đang được chuyển giao công nghệ và ứng dụng trong thực tiễn sản xuất. Kỹ sư, chuyên gia do Trường đào tạo hiện chiếm trên 80% lực lượng cán bộ kỹ thuật của các tập đoàn, doanh nghiệp, đơn vị trong lĩnh vực kinh tế biển.

2.1.2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thành tựu nêu trên, quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam vẫn cho thấy một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

Một là, chất lượng đào tạo vẫn còn thấp so với yêu cầu thực tiễn. Tiềm năng nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ cho xã hội chưa được khai thác tốt. Hoạt động tư vấn và phản biện chính sách, đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng kiến thức theo nhu cầu xã hội mới bắt đầu được triển khai.

Hai là, đội ngũ cán bộ, giảng viên còn thiếu so với nhu cầu hiện tại và xu hướng trong tương lai, đặc biệt là đội ngũ giáo sư, phó giáo sư, chuyên gia đầu ngành.

Ba là, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập còn chưa tương xứng. Còn thiếu hệ thống cơ sở thực hành với các trang thiết bị hiện đại, thiếu các khu vui chơi, giải trí, giáo dục thể chất,... phục vụ phát triển các kỹ năng cho sinh viên. Việc triển khai chuyển đổi số hoạt động giảng dạy và học tập chủ yếu dừng ở mức thử nghiệm nên chưa đánh giá chính xác được sự phù hợp trong thực tiễn.

2.2. Bài học rút ra từ quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Từ thực tiễn tận dụng các cơ hội, khắc phục các khó khăn, thách thức để đẩy mạnh quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam có thể rút ra một số bài học như sau:

Thứ nhất, đối với vấn đề chuyển đổi số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo tập trung vào xây dựng quy định bắt buộc triển khai đào tạo kết hợp trực tuyến - trực tiếp cho tất cả các học phần. Dự kiến tất cả các học phần đều được triển khai đào tạo theo tỷ lệ trực tuyến - trực tiếp là 30% - 70% (theo tỷ lệ yêu cầu của Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021). Một số học phần có thể triển khai đào tạo trực tuyến 100%. Triển khai xây dựng nguồn học liệu số cho tất cả các học phần. Trong điều kiện 30% thời gian đã dành cho giảng dạy trực tuyến thì sinh viên có thể bố trí nhiều thời gian cho các hoạt động thực tập nghề nghiệp, học lại, học trả nợ môn, giảng viên có thể tăng cường thời gian cho nghiên cứu khoa học và nâng cao chất lượng chuyên môn.

Thứ hai, đối với các chương trình đào tạo. Triển khai rà soát chỉnh sửa các chương trình đào tạo theo kế hoạch 2 năm/lần đảm bảo liên thông tốt với các chương trình THPT, khắc phục các điểm yếu của chương trình đào tạo do các cơ quan kiểm định đã chỉ ra. Thường xuyên triển khai tập huấn cho giảng viên về xây dựng và quản lý chương trình đào tạo, đề cương học phần, đánh giá kết quả học tập, xây dựng học liệu điện tử... Triển khai các hội thi để tuyên truyền cho giảng viên, sinh viên các phương pháp dạy và học mới. Tiếp tục triển khai đa dạng các hoạt động kết nối doanh nghiệp, kết nối và phục vụ cộng đồng nhằm không ngừng cải tiến các hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Thứ ba, đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ hỗ trợ phục vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Nhà trường cần xây dựng các quy định, cơ chế mới về tuyển dụng giảng viên, về định mức chi... nhằm thu hút giảng viên giỏi, giảng viên có học hàm, học vị cao, khuyến khích giảng viên giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng được sự phát triển về quy mô đào tạo của Nhà trường và tiêu chí của Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

III. KẾT LUẬN

Trước những yêu cầu ngày càng mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Quá trình nghiên cứu đã đi vào tìm hiểu thực tiễn công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trên các

mặt cơ hội và thách thức, một số các thành tựu đạt được. Từ đó đưa ra những bài học kinh nghiệm đối với vấn đề định hướng chiến lược, công tác tuyển sinh, chuyển đổi số, chương trình đào tạo, đội ngũ nhà giáo và cán bộ hỗ trợ phục vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), Nghị quyết số 30-NQ/TW, *Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng*.
2. Lê Thị Hồng Điệp (2010), *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để hình thành nền kinh tế tri thức ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Trần Văn Phòng, Lê Thị Hạnh (2023), *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*, từ www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/827302/phat-trien-nguon-nhan-luc-chat-luong-cao-theo-tinh-than-dai-hoi-xiii-cua-dang.aspx.
4. Phòng Đào tạo, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (2024), *Tổng kết công tác đào tạo giai đoạn đầu thực hiện tự chủ giáo dục đại học - Các thành tựu, cơ hội và thách thức*, Hội nghị Bộ môn Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.